

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC CHỦ ĐỀ
MẸ VÀ NHỮNG NGƯỜI THÂN YÊU CỦA BÉ
(Số tuần: 4 tuần từ ngày 24/11/2025 đến ngày 19/12/2025)

Mục tiêu giáo dục		Nội dung giáo dục	Hoạt động giáo dục	Điều chỉnh bổ sung
TT	Mục tiêu			
1. Lĩnh vực Phát triển thể chất				
* Phát triển vận động				
1	- Trẻ có khả năng thực hiện được các động tác trong bài tập thể dục: hít thở, tay, lưng/ bụng và chân	- Hô hấp: Gà trống gáy - Tay: Đưa ra sau kết hợp với lắc bàn tay - Lưng bụng, lườn: Ngửa người ra phía sau - Chân: Ngồi xuống, đứng lên	* Chơi - tập có chủ định, thể dục sáng - Hô hấp: Gà trống gáy - Tay: Đưa ra sau kết hợp với lắc bàn tay - Lưng bụng, lườn: Ngửa người ra phía sau - Chân: Ngồi xuống, đứng lên - Tập kết hợp bài hát "Cả nhà thương nhau". - Trò chơi: Chiếc đồng hồ, con thỏ, chim bay, dấu tay	
2	- Trẻ có khả năng giữ được thăng bằng trong vận động: Chạy theo hướng thẳng.	- Chạy theo hướng thẳng.	* Chơi - tập có chủ định - VĐ: Chạy theo hướng thẳng. * Hoạt động chơi - TCVĐ: Mèo và chim sẻ.	
4	- Trẻ biết phối hợp tay, chân, cơ thể trong khi: Bò qua vật cản	- Bò qua vật cản	* Chơi - tập có chủ định - VĐ: Bò qua vật cản * Hoạt động chơi - TCVĐ: Tìm bạn - TCM: Gà trong vườn rau	

5	- Trẻ có khả năng thể hiện được sức mạnh của cơ bắp trong vận động: Nhún bật về phía trước; Ném bóng về phía trước.	- Nhún bật về phía trước - Ném bóng về phía trước.	* Chơi - tập có chủ định - VĐ: Nhún bật về phía trước - VĐ: Ném bóng về phía trước * Hoạt động chơi - TCVD: Con muỗi - TCVD: Bóng tròn to. - TCM: Ném bóng vào rổ	
6	- Trẻ biết vận động cổ tay, bàn tay, ngón tay - thực hiện " múa khéo"	- Xoa tay, chạm các đầu ngón tay với nhau, nhào nặn, vò xé giấy, lá khô. - Nhón nhặt đồ vật. - Chồng, xếp 6 – 8 khối.	* Hoạt động chơi - Góc HĐVĐV: Xếp ngôi nhà, xếp chồng, khâu vòng, gấp nhón đồ vật. - Góc vận động: Đóng cọc bàn gỗ, kéo ô tô, chơi với bóng, thả bi, thả vật qua ống, xếp chồng... - Góc nghệ thuật: Chơi với màu, tô màu người thân, tô màu các đồ vật trong gia đình, chơi với lá với giấy... - Trải nghiệm với bắp ngô TCTV: Màu đỏ. Màu xanh. Cái búa, cái bàn TCM: Con sên	
7	- Trẻ có khả năng phối hợp được cử động bàn tay, ngón tay và phối hợp tay mắt trong các hoạt động: Xâu vòng tay, màu xanh tặng mẹ, tô màu ngôi nhà bé, tô màu cái bát, nặn đôi đũa.	- Tập xâu vòng tặng mẹ, luồn dây, cài, cời cúc, buộc dây. - Tập cầm bút tô màu ngôi nhà bé, tô màu cái bát, vẽ. - Thực hiện các hoạt động: Nhào đất, nặn đôi đũa,...		
* Giáo dục dinh dưỡng và sức khỏe				
8	Trẻ có khả năng thích nghi với chế độ với chế độ ăn cơm, ăn được các loại thức ăn khác nhau như: Thịt lợn, trứng, cá, rau cải,...	- Làm quen với chế độ ăn cơm và các loại thức ăn khác nhau như: Thịt lợn, trứng, cá, rau cải,.. - Tập nói với người lớn khi có nhu cầu ăn, uống.	* Hoạt động ăn, vệ sinh - Vệ sinh rửa tay, rửa mặt. - Trẻ ngồi vào bàn ăn - Tổ chức giờ ăn cho trẻ, dạy trẻ tự cầm thìa xúc ăn không làm vãi cơm ra bàn và dạy trẻ	

			trong khi ăn không được nói chuyện - Thực hành gọi tên các món ăn ở trường trong giờ ăn như: Thịt, cá, trứng, canh rau cải, canh bí,... - Trẻ tập nói với cô giáo trong giờ ăn khi muốn ăn thêm thức ăn, ăn canh,...	
11	Trẻ có thể làm được một số việc với sự giúp đỡ của người lớn (lấy nước uống, đi vệ sinh...)	- Tự phục vụ: + Xúc cơm, uống nước. - Tập một số thao tác đơn giản trong rửa tay, lau mặt.	* Hoạt động ăn, vệ sinh - Trẻ thực hành xúc cơm ăn, uống nước súc miệng sau khi ăn cơm xong. - Cho trẻ thực hành một số thao tác đơn giản như: Rửa tay trước khi ăn cơm, lau mặt sau khi ăn.	
13	- Trẻ biết tránh một số vật dụng nguy hiểm (bếp đang đun, phích nước nóng, xô nước, giẻ, ...) khi được nhắc nhở.	- Nhận biết một số vật dụng nguy hiểm: dao, kéo, vật sắc nhọn, bình nước nóng.. - Nhận biết những nơi nguy hiểm không được phép sờ vào hoặc đến gần: ổ điện, bếp đang đun,	* Hoạt động chơi - Trò chuyện với trẻ trong giờ đón, trả trẻ biết tránh một số vật dụng nguy hiểm (bếp đang đun, xoong cơm, canh nóng, xô nước...	
2. Lĩnh vực phát triển nhận thức				
15	- Trẻ sờ nắn, nhìn, nghe, ngửi, nếm để nhận biết đặc điểm nổi bật của đối tượng như: ti vi, nồi cơm điện, bát,	- Sờ nắn, nhìn, ngửi... để nhận biết đặc điểm nổi bật tên gọi, màu sắc, hình dạng, ... của đồ vật quen thuộc:	* Hoạt động chơi - tập có chủ định - Nhận biết một số dùng ăn uống trong gia đình (Cái ca, cốc, cái bát, thìa) * Hoạt động chơi	

	cốc.	Ti vi, nồi cơm điện, bàn, ghế,... - Sờ nắn đồ vật, đồ chơi để nhận biết cứng - mềm, trơn (nhẵn) - xù xì. - Nghe và nhận biết âm thanh của một số đồ vật: Loa, ti vi, điện thoại.	- Trẻ chơi ở khu vực hoạt động với đồ vật: Cô cho trẻ sờ một số đồ chơi để nhận biết đồ chơi đó cứng hay mềm. - Cô mở cho trẻ nghe âm thanh của loa, tivi, điện thoại và cho trẻ nhận biết âm thanh của các đồ vật đó. - TCM: Chuẩn bị mâm cơm.	
17	- Trẻ có thể nói được tên của bản thân và những người gần gũi khi được hỏi như bố, mẹ.	- Tên và một số đặc điểm bên ngoài của bản thân. - Tên và công việc của những người thân gần gũi trong gia đình. như bố, mẹ.	* Chơi -tập có chủ định - Nhận biết những người thân trong gia đình - Nhận biết Mẹ của bé * Hoạt động chơi: - Cho trẻ xem video, lô tô, tranh ảnh về các thành viên trong gia đình. - Trò chuyện với trẻ về những người gần gũi: ông bà, bố mẹ, anh chị... - TCTV: Bố, mẹ, bộ đội, giáo viên, bác sĩ, công nhân...	
19	- Trẻ có thể nói được tên và một vài đặc điểm nổi bật của các đồ vật, đồ dùng trong gia đình	- Tên và một vài đặc điểm nổi bật của đồ vật, đồ dùng trong gia đình bé.	* Hoạt động chơi: - Xem video, lô tô, tranh ảnh một số đồ dùng trong gia đình. - STEAM: Làm nước ép bưởi - Trò chơi: Thi xem ai giỏi, Chiếc túi kỳ lạ, Cái gì biến mất - TCTV: Cái đĩa, cái thìa, ti vi, tủ lạnh, cái quạt...	

3. Lĩnh vực phát triển ngôn ngữ				
22	- Trẻ có thể thực hiện được nhiệm vụ gồm 2-3 hành động. Ví dụ: “Các con cất đồ chơi lên giá rồi đi rửa tay...”	- Nghe và thực hiện yêu cầu bằng lời nói. - Nghe các từ chỉ tên gọi đồ vật, sự vật, hành động quen thuộc	* Hoạt động chơi - Yêu cầu trẻ trong giờ dạo chơi ngoài trời: Các con cất đồ chơi vào rổ rồi đi vào lớp; Giờ chơi – tập ở các khu vực chơi: Các con cất đồ chơi lên giá rồi đi rửa tay...	
24	- Trẻ có thể hiểu nội dung truyện “Thỏ con không vâng lời”. Trả lời được các câu hỏi về tên truyện, tên và hành động của các nhân vật trong truyện.	- Nghe các truyện ngắn - Kể lại đoạn truyện được nghe nhiều lần, có sự gợi ý. - Xem tranh và gọi tên các nhân vật, sự vật, hành động gần gũi trong tranh.	* Chơi - tập có chủ định - Truyện: Thỏ con không vâng lời. * Hoạt động chơi - Cho trẻ tập kể lại đoạn truyện đã được nghe nhiều lần với sự gợi ý của cô giáo. - Cho trẻ xem tranh truyện: Thỏ con không vâng lời và cho trẻ kể tên các nhân vật trong truyện.	
26	- Trẻ có thể đọc được bài thơ: Yêu mẹ, chửi ngoan, đón mẹ và các bài ca dao, đồng dao đi cầu đi quán, kéo cưa kéo kít, xu xoa xu xuýt với sự giúp đỡ của cô giáo.	- Đọc các đoạn thơ, bài thơ ngắn có 3-4 tiếng: Yêu mẹ, chửi ngoan, đón mẹ. - Đọc các bài đồng dao, ca dao đi cầu đi quán, kéo cưa kéo kít, xu xoa xu xuýt, hò vè, câu đố.	* Chơi - tập có chủ định - Thơ: Yêu mẹ - Thơ: Chửi ngoan - Thơ: Đón mẹ * Hoạt động chơi - Ca dao, đồng dao: Đi cầu đi quán. Xu xoa xu xuýt, Công cha như núi Thái Sơn, Lớn là anh, Bà bà đi bán lợn con - Cho trẻ xem video quà tặng cuộc sống: Thương mẹ, giúp mẹ làm việc nhà, dạy con, gia đình	
27	- Trẻ có thể nói được câu đơn, câu có 5 - 7 tiếng, có	- Thể hiện nhu cầu mong muốn và hiểu biết bằng 1 - 2		

	các từ thông dụng chỉ sự vật, hoạt động, đặc điểm quen thuộc trong gia đình bé.	câu đơn giản và câu dài.	hành phúc... * Hoạt động ngủ - Nghe truyện: Giờ ngủ của bé Na... - TCTV: Yêu mẹ, thổi cơm, quyết nhà, quét sân, đồng hồ...	
28	- Trẻ có khả năng sử dụng lời nói với các mục đích khác nhau: + Bày tỏ nhu cầu của bản thân như: Con muốn ăn thịt,...	- Bày tỏ nhu cầu của bản thân như con muốn ăn thịt,... - Nghe lời nói với sắc thái tình cảm khác nhau.	* Hoạt động ăn, ngủ - Trẻ bày tỏ nhu cầu của bản thân trong giờ ăn như: Con muốn ăn canh, con muốn ăn thịt,...Bày tỏ nhu cầu trong giờ ngủ: Con muốn đi vệ sinh,...	
29	- Trẻ có thể nói to, đủ nghe, lễ phép với người lớn trong gia đình như: Ông bà, bố mẹ...	- Sử dụng các từ thể hiện sự lễ phép khi nói chuyện với người lớn.	* Hoạt động giao lưu cảm xúc: - Trò chuyện giờ đón, trả trẻ, chào cô, chào các bạn, chào bố, mẹ, ông, bà - Dạy mọi lúc mọi nơi cô dạy trẻ biết sử dụng các từ thể hiện sự lễ phép khi nói chuyện với người lớn. - Trẻ biết mời ông bà, bố mẹ ăn cơm, chào hỏi ông bà, bố mẹ khi đi học về...	
4. Lĩnh vực phát triển TCKNXH &TM				
33	- Trẻ có thể nhận biết được trạng thái cảm xúc vui, buồn, sợ hãi.	- Nhận biết và thể hiện một số trạng thái cảm xúc: vui, buồn, tức giận.	* Hoạt động giao lưu cảm xúc - Cho trẻ xem và thực hành nhận biết một số trạng thái cảm xúc vui, buồn, tức giận của các bạn nhỏ trong video.	
34	- Trẻ có thể biểu lộ cảm xúc vui buồn, sợ hãi qua nét mặt cử chỉ.	- Biểu lộ cảm xúc vui buồn, sợ hãi qua nét mặt cử chỉ.	- Trẻ thực hành biểu lộ cảm xúc vui, buồn, sợ hãi	

			qua nét mặt...	
36	- Trẻ biết chào, tạm biệt cảm ơn, ạ, vâng ạ.	- Thực hiện một số hành vi văn hóa và giao tiếp: Chào tạm biệt, cảm ơn, nói từ “ạ, vâng ạ”, chơi cạnh bạn không cầu bạn.	* Hoạt động giao lưu cảm xúc - Trò chuyện cùng cô và các bạn trong giờ đón, trả trẻ. - Thực hành thể hiện sự cảm ơn cô giáo, các bạn, người thân khi được sự giúp đỡ.	
37	- Trẻ biết thể hiện một số hành vi xã hội đơn giản qua trò chơi giả bộ (trò chơi bế em, khuấy bột cho em bé, nghe điện thoại...)	- Tập sử dụng đồ dùng, đồ chơi. Thể hiện một số hành vi qua việc chơi thao tác vai (bế em, cho em ăn, nấu cho em ăn, nghe điện thoại...)	* Hoạt động chơi - Chơi thao tác vai: Bán hàng, nấu ăn, bế em, ru em ngủ...	
40	- Trẻ biết hát và vận động đơn giản theo một vài bài hát/ bản nhạc quen thuộc như: Cháu yêu bà, cả nhà thương nhau.	- Nghe cô hát: Bàn tay mẹ. - Hát và vận động đơn giản cùng cô: Cả nhà thương nhau, cháu yêu bà.	* Chơi - tập có chủ định: Âm nhạc: - Dạy hát: Cả nhà thương nhau. - Dạy hát: Cháu yêu bà - VĐTN: Cháu yêu bà - Nghe hát: Bàn tay mẹ. - TC: Ai đoán đúng. * Hoạt động chơi - Chơi với các dụng cụ âm nhạc: Xắc xô, phách tre, trống...	
41	- Trẻ thích tô màu ngôi nhà bé, tô màu cái bát, nặn	- Di màu ngôi nhà bé, cái bát, nặn đôi đũa, xếp hình.	* Chơi - tập có chủ định - Xâu vòng tặng mẹ - Xếp hình ngôi nhà	

	đôi đũa, xếp hình, xem tranh (cầm bút di màu, vẽ nguệch ngoạc).	- Xem tranh ảnh, video về đồ dùng gia đình. - Xếp hình từ các khối gỗ: ngôi nhà, cổng...	- Xếp cổng - Xâu vòng màu xanh, màu đỏ * Hoạt động chơi - Tô màu ngôi nhà bé - Tô màu cái bát - Nặn đôi đũa - Xếp hình, xé giấy, chơi với sáp màu - Xem tranh ảnh, video về đồ dùng gia đình: Ti vi, bàn, ghế, tủ, giường,...	
--	---	---	--	--

*** Tổng số mục tiêu thực hiện trong chủ đề: Mẹ và những người thân yêu của bé: 24 Mục tiêu**

Thanh Yên, Ngày 16 tháng 11 năm 2025

BAN GIÁM HIỆU

NGƯỜI LẬP

Nguyễn Hồng Vân

Vì Thị Lan

Vì Thị Thanh

